ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẢNG BOM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 933 /QĐ-UBND	*Trảng Bom, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với 53 trường hợp khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua phường Trảng Bom

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẢNG BOM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ, Sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, về quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai; Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ban hành Quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai, Ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026; Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTPTQĐ ngày 17/3/2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh về việc giao thực hiện nhiệm vụ thực hiện Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 03/4/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất của UBND xã Trảng Bom để thực hiện Dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua xã Trảng Bom (nay là phường Trảng Bom);

Thực hiện Thông báo số 106/TB-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh, Kết luận của đồng chí Nguyễn Văn Út - Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ triển khai thực hiện dự án đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh; Thông báo số 183/TB-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh, Kết luận của đồng chí Nguyễn Văn Út - Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc họp kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2026;

Thực hiện Văn bản số 2023/SNNMT-ĐĐ ngày 29/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xác định giá đất nông nghiệp theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND và Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 427/TTr-KTHTĐT ngày 10 tháng 8 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với 53 trường hợp khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua phường Trảng Bom, bao gồm:

1. Phê duyệt Phương án số 2049/PA-TTPTQĐ.TB ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom, Phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua phường Trảng Bom, bao gồm:

1.1. Tổng diện tích đất thu hồi bổ sung: 0,3m^2 đất nông nghiệp.

1.2. Tổng diện tích đất hỗ trợ bổ sung: 9.509,97m^2 đất nông nghiệp.

1.3. Tổng số trường hợp phê duyệt bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 53 trường hợp.

1.4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung là: **7.777.642.924 đồng** *(Bằng chữ: Bảy tỷ, bảy trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi hai ngàn, chín trăm hai mươi bốn đồng).*

1.5. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung của hộ gia đình, cá nhân là: **7.514.766.110 đồng**, cụ thể:

- Giá trị bồi thường về đất:	169.360 đồng
- Giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản khác:	1.500.000 đồng
- Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng:	9.431.900 đồng
- Giá trị bồi thường chi phí di chuyển tài sản:	420.000.000 đồng

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ chi phí đào, bốc, di dời mồ mả: 40.000.000 đồng

- Các chính sách hỗ trợ: 7.039.664.850 đồng

+ Hỗ trợ ổn định đời sống: 10.800.000 đồng

+ Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 7.028.864.850 đồng

- Thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn: 4.000.000 đồng

1.6. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ (3,5%):

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/02/2025; Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh.

Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (3,5%) = Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (không bao gồm thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn) * 3,5%: **7.510.766.110 đồng x 3,5% = 262.876.814 đồng.**

Trong đó: UBND phường Trảng Bom được trích 15% kinh phí trong tổng kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án.

Kinh phí của UBND phường Trảng Bom là: 262.876.814 đồng x 15% = **39.431.522 đồng**.

(Đính kèm bảng tổng hợp bồi thường, hỗ trợ bổ sung)

1.7. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Đề nghị Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom thực hiện theo Khoản 4 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024 và chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Điều 94 Luật Đất đai năm 2024 và Điều 25 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.

2. Phê duyệt các Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với từng trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất để thực hiện dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn tuyến qua phường Trảng Bom), gồm 53 Phương án từ số 1996 đến số 2048/PA-TTPTQĐ.TB ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom.

3. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom có trách nhiệm:

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trảng Bom và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đã được Ủy ban nhân dân phường phê duyệt.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm:

- Phối hợp thực hiện việc niêm yết Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trảng Bom và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Hoàn thiện hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi theo quy định.

3. Hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm:

Tự tháo dỡ, di dời tài sản và thu hoạch cây trồng (nếu có) gắn liền với đất được bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom đúng thời gian quy định.

4. Chủ đầu tư Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai có trách nhiệm:

Chuyển kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom để chi trả theo quyết định phê duyệt.

5. Kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng ý thì có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định pháp luật hiện hành. Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phải chấp hành việc bàn giao mặt bằng và thực hiện theo khoản 3 Điều 2 của Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Thủ trưởng các Phòng, Ban: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Trảng Bom; Thuế cơ sở 6 thành phố Đồng Nai; Phòng giao dịch số 01, thuộc Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Trảng Bom; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đồng Nai và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường;
- Chánh, Phó Chánh VP. HĐND&UBND phường;
- Văn phòng ĐKĐĐ thành phố Đồng Nai;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TRẢNG BOM T.P ĐỒNG NAI

Phan Trung Tính